

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố hiện trạng rừng năm 2023 trên địa bàn huyện Chư Păh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng;*

*Căn cứ Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 của UBND huyện về việc công bố hiện trạng rừng năm 2022 trên địa bàn huyện Chư Păh;*

*Xét đề nghị của Hạt Kiểm lâm huyện Chư Păh tại Tờ trình số 14/TTr-HKL ngày 17/01/2024 về việc đề nghị công bố hiện trạng rừng năm 2023; Công văn số 31/CV-NNPTNT ngày 18/01/2024 của Phòng Nông nghiệp&Phát triển nông thôn về việc ban hành Quyết định công bố hiện trạng rừng huyện Chư Păh năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng và công bố hiện trạng rừng năm 2023 trên địa bàn huyện Chư Păh như sau:

**1. Tổng diện tích tự nhiên là: 97.221,37 ha.**

**2. Hiện trạng rừng trên địa bàn huyện tính đến ngày 31/12/2023:**

- Diện tích đất có rừng: 28.948,61 ha.

+ Rừng tự nhiên: 22.755,61 ha.

+ Rừng trồng: 6.193,00 ha (trong đó: Diện tích rừng trồng chưa thành rừng 772,10 ha).

- Diện tích đất có rừng đủ tiêu chuẩn để tính tỷ lệ che phủ: 28.176,51 ha.

- Tỷ lệ che phủ rừng:

+ Tỷ lệ che phủ rừng tự nhiên và rừng trồng: 28,98%.

- + Tỷ lệ che phủ của các loài cây thân gỗ có tán, lâu năm khác: 10,91 %.
- + Tỷ lệ che phủ rừng chung của toàn huyện: 39,89 %.

*(Chi tiết số liệu có các biểu kèm theo)*

**Điều 2.** Trách nhiệm quản lý Nhà nước về lâm nghiệp sau khi công bố hiện trạng rừng:

1. Hạt Kiểm lâm huyện quản lý, lưu trữ hồ sơ hiện trạng rừng năm 2023 theo quy định.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị chủ rừng trên địa bàn huyện có trách nhiệm tổ chức quản lý Nhà nước về lâm nghiệp theo Luật Lâm nghiệp năm 2017; sử dụng số liệu hiện trạng rừng để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững hàng năm; xác định diện tích rừng cung ứng dịch vụ môi trường rừng; giao rừng, cho thuê rừng đối với diện tích rừng hiện do UBND các xã quản lý; cập nhật diễn biến rừng năm tiếp theo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm, Trưởng phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở Nông nghiệp và PTNT Gia Lai;
- Chi cục Kiểm lâm Gia Lai;
- Thường trực Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các PVP;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Minh Phụng**